

Số: 32 /2018/ QĐST- HNGĐ

TH, ngày 05 tháng 03 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2018/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Trần Văn H1** - Sinh năm: 1989.

* Bị đơn: Chị **Bùi Thị H2** - Sinh năm 1994.

Đều ĐKKHKT: Thôn TC, xã NT, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2018.

- Căn cứ vào các Điều 26, 27 Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời Hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Trần Văn H1 và chị Bùi Thị H2.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

2.1- Về quan hệ hôn nhân :

Anh Trần Văn H1 và chị Bùi Thị H2 được thuận tình ly hôn

2.2- Về quan hệ con chung:

Anh Trần Văn H1 và chị Bùi Thị H2 có hai con chung là Trần Thế V1 - Sn: 30/7/2013 và Trần Bùi Thảo V2 - Sn: 16/5/2015. Giao con Trần Thế V1 cho anh Trần Văn H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Giao con Trần Bùi Thảo V2 cho chị Bùi Thị H2 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Trần Văn H1 chị Bùi Thị H2 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Trần Văn H1 chị Bùi Thị H2 được quyền thăm nom, giáo dục con chung.

2.3- Về quan hệ tài sản và công nợ chung:

Anh Trần Văn H1 và chị Bùi Thị H2 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Anh Trần Văn H1 nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng anh H1 đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 008577 ngày 21 tháng 02 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TH thành án phí. Trả lại anh Trần Văn H1 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Tòa án ND tỉnh TB;
- VKSND huyện TH;
- UBND xã ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

THẨM PHÁN

PH2m Hải Bảo